

## BẢN TIN VĂN BẢN

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	Trang
<b>QUẢN LÝ THUẾ</b>		
Thông tư số 79/2017/TT-BTC	Bổ sung hồ sơ xóa nợ thuế đối với doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản	1
Công văn số 3541/TCT-KK	Xử lý thuế khi chấm dứt hoạt động chi nhánh là cơ sở sản xuất	1
<b>THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>		
Báo cáo định hướng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thuế	Bộ Tài chính đề xuất tăng thuế giá trị gia tăng lên 12%	2
Công văn số 3053/TCT-KK	Thuế GTGT của chi nhánh phải giải thể	2
Công văn số 3581/TCT-CS	Thiết bị, vật tư mang đi góp vốn được miễn lập hóa đơn	2
Công văn số 3127/TCT-KK	Hóa đơn điều chỉnh được kê khai tại kỳ tính thuế phát sinh	3
Công văn số 3449/TCT-KK	Thuế GTGT vãng lai phải tổng hợp về trụ sở chính, không xét hoàn thuế	3
Công văn số 3540/TCT-KK	Dịch vụ được miễn nộp thuế vãng lai	3
<b>THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN</b>		
Công văn số 2949/TCT-TNCN	Thuế TNCN với hoạt động Chuyển nhượng vốn	4
Công văn số 2471/TCT-TNCN	Miễn thuế TNCN với hoạt động Thừa kế, nhận, cho, tặng “ tiền vàng, giấy tờ có giá”.	4

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	TRANG
<b>THUẾ KHÁC</b>		
Công văn số 2935/TCT-CS	Tỷ giá tính thuế đối với nhà thầu nước ngoài qua các thời kỳ	4
Công văn số 3587/TCT-KK	Hoàn thuế đối với tiền thuê đất nộp thừa	4
<b>HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG</b>		
Công văn số 60/BXD-KTXD	Điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng	5

## CÁC VĂN BẢN VỀ QUẢN LÝ THUẾ

Ngày 01/08/2017 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 79/2017/TT-BTC về việc bổ sung hồ sơ xóa nợ thuế đối với doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản, theo đó:

Từ ngày 15/09/2017, hồ sơ xóa nợ thuế đối với doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản phải bổ sung thêm các tài liệu sau:

- Quyết định tuyên bố phá sản doanh nghiệp của Tòa án.
- Tài liệu phân chia tài sản của chấp hành viên thể hiện số nợ thuế thu hồi được hoặc không thu hồi được.
- Quyết định về việc đình chỉ thi hành quyết định tuyên bố phá sản của cơ quan thi hành án dân sự.

Các tài liệu trên có thể là bản chính hoặc bản sao y.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/09/2017.

Theo Công văn số 3541/TCT-KK do Tổng Cục thuế ban hành ngày 09/08/2017 về việc xử lý nghĩa vụ thuế của Chi nhánh chấm dứt hoạt động:



Đối với số thuế GTGT chưa khấu trừ hết tính đến thời điểm chi nhánh ngừng hoạt động, Công ty được đề nghị cơ quan thuế quản lý chi nhánh xác nhận để kết chuyển về trụ sở chính khấu trừ tiếp.

Về thuế TNDN phát sinh tại chi nhánh, Công ty có trách nhiệm quyết toán tại trụ sở chính. Nếu có số thuế TNDN phải nộp thì Công ty thực hiện phân bổ số thuế tương ứng của chi nhánh để nộp tại nơi chi nhánh đặt trụ sở.



## CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

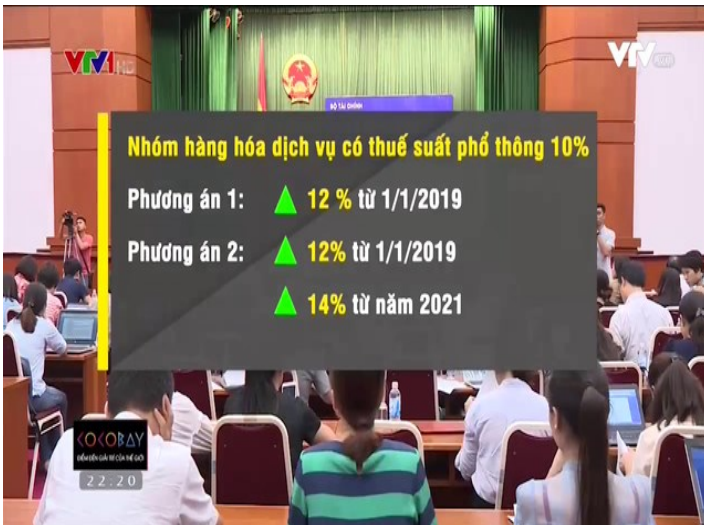
Tại buổi họp báo chuyên đề chiều 15/08/2017, Bộ Tài chính đã có báo cáo định hướng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN, và thuế tài nguyên:

Để phù hợp với thông lệ và xu hướng cải cách thuế GTGT quốc tế, Bộ Tài chính đề nghị nâng mức thuế suất 10% theo một trong hai phương án.

Phương án 1: Tăng từ 10% lên 12% kể từ ngày 01/01/2019.

Phương án 2: Tăng theo lộ trình lên 12% kể từ ngày 01/01/2019 và 14% từ ngày 01/01/2021.

Bộ Tài chính đề nghị cân nhắc phương án 1, tức tăng thuế GTGT từ 10% lên 12%. Thời gian thực hiện từ



01/01/2019.

Ngày 11/07/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 3053/TCT-KK về việc xử lý thuế GTGT đối với Chi nhánh chấm dứt hoạt động chưa phát sinh doanh thu.

Theo hướng dẫn tại Công văn số 2309/TCT-KK ngày 30/5/2016, trường hợp Công ty có Chi nhánh hạch toán phụ thuộc ở địa phương khác, nếu từ lúc thành lập đến khi giải thể chưa phát sinh doanh thu thì số thuế GTGT của Chi nhánh được kê khai tập trung tại trụ sở chính.

Đối với các chi phí quản lý phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Chi nhánh, có hóa đơn mang tên Chi nhánh và đã kê khai tại Cục thuế quản lý Chi nhánh, nếu có cơ sở xác định các chi phí này nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đáp ứng điều kiện khấu trừ thuế thì được kết chuyển về khấu trừ tại trụ sở chính.

Ngày 11/08/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 3581/TCT-CS về thuế GTGT đối với tài sản góp vốn



### thành lập doanh nghiệp

Theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Thông tư 219/2013/TT-BTC, "tài sản góp vốn để thành lập doanh nghiệp" thuộc diện được miễn lập hóa đơn và miễn khai nộp thuế GTGT.

Khi Công ty xuất vật tư, thiết bị để góp vốn thành lập doanh nghiệp thì không phải phát hành hóa đơn và khai nộp thuế GTGT.

Hồ sơ góp vốn chỉ cần có: biên bản góp vốn; biên bản định giá kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản.

## CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Theo Công văn số 3127/TCT-KK do Tổng Cục Thuế ban hành ngày 14/07/2017 về việc điều chỉnh thuế suất cho các hóa đơn đã kê khai:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Thông tư 39/2014/TT-BTC, trường hợp sau khi bên bán và bên mua đã kê khai thuế mới phát hiện hóa đơn bị sai thuế suất GTGT thì các bên phải lập biên bản ghi rõ sai sót, đồng thời bên bán xuất hóa đơn điều chỉnh lại thuế suất đúng.

Hóa đơn điều chỉnh này được kê khai vào kỳ tính thuế phát sinh (thời điểm bên bán xuất hóa đơn điều chỉnh).



Theo Công văn số 3449/TCT-KK Tổng Cục Thuế ban hành ngày 03/08/2017 về việc hoàn thuế GTGT, theo đó:

Theo quy định tại Điều 2 Thông tư 26/2015/TT-BTC, trường hợp Công ty có hoạt động xây dựng, lắp đặt hạng mục công trình ở các tỉnh thì phải kê khai nộp thuế GTGT vắng lai.

**Bán hàng**

**tại kho ngoại tỉnh**

**có phải nộp thuế GTGT  
vắng lai**



Số thuế GTGT vắng lai nộp ở các tỉnh không được xem là thuế nộp thừa, vì vậy không thuộc diện được hoàn lại. Số thuế này Công ty được tổng hợp trên tờ khai thuế mẫu 01/GTGT tại trụ sở chính.

Công văn số 3540/TCT-KK Tổng Cục Thuế ban hành ngày 09/08/2017 về việc quản lý thu thuế đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vắng lai ngoại tỉnh.

Theo quy định tại Thông tư 156/2013/TT-BTC (sửa đổi tại Thông tư 26/2015/TT-BTC), thuế GTGT vắng lai chỉ áp dụng đối với các hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt và bán hàng vắng lai ngoại tỉnh, loại trừ "dịch vụ".

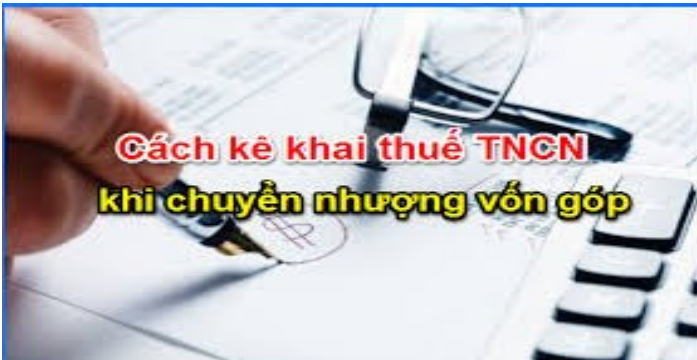
Khi cung cấp dịch vụ cho các khách hàng ở ngoài tỉnh, doanh nghiệp vẫn không phải nộp thuế vắng lai.

Về nguyên tắc, nghĩa vụ nộp thuế vắng lai chỉ thuộc trách nhiệm của bên bán, không liên quan gì đến bên mua. Bên mua chỉ cần có đủ hóa đơn, chứng từ thì được kê khai khấu trừ thuế, bất kể bên bán chưa khai nộp thuế vắng lai.

## CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Theo Công văn số 2949/TCT-TNCN do Tổng Cục Thuế ban hành ngày 05/07/2017 về thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn và chuyển nhượng chứng khoán:

Trường hợp cá nhân ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần hoặc vốn góp với giá bằng hoặc thấp hơn giá trị cổ phần/vốn góp tại thời điểm góp vốn và cơ quan thuế chứng minh được mức giá này không phù hợp với giá thị trường thì sẽ bị ấn định thuế theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 11 Thông tư 111/2013/TT-BTC.



Theo Công văn số 3471/TCT-TNCN do Tổng Cục Thuế ban hành ngày 04/08/2017 về chính sách thuế TNCN:

Theo quy định tại Điều 3 Luật thuế TNCN số 04/2007/QH12, chỉ các loại tài sản (bất động sản và động sản) phải đăng ký quyền sở hữu, sử dụng mới thuộc đối tượng chịu thuế TNCN khi thừa kế, nhận tặng cho.

Tuy nhiên, "tiền, vàng, giấy tờ có giá" là các tài sản không phải đăng ký quyền sở hữu, sử dụng nên được miễn nộp thuế TNCN khi thừa kế, nhận tặng cho.

## CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ KHÁC

Theo Công văn số 2935/TCT-CS Tổng Cục Thuế ban hành ngày 03/07/2017 về tỷ giá tính thuế đối với Nhà thầu nước ngoài:

Giai đoạn trước ngày 1/1/2015, tỷ giá tính thuế đối với nhà thầu nước ngoài được thực hiện theo quy định tại Thông tư 219/2013/TT-BTC và Thông tư 78/2014/TT-BTC. Theo đó, khi nhà thầu phát sinh doanh thu bằng ngoại tệ thì quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá liên ngân hàng để tính thuế.

Từ ngày 1/1/2015, tỷ giá tính thuế đối với nhà thầu được sửa đổi theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC. Theo đó, tỷ giá tính thuế sẽ căn cứ theo tỷ giá giao dịch thực tế (mua vào) của NHTM nơi nhà thầu mở tài khoản.

Trường hợp nhà thầu không có mở tài khoản tại các NHTM ở Việt Nam thì áp dụng theo tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ do NHNN công bố theo Quyết định số 2730/QĐ-NHNN ngày 31/12/2015.

Ngày 11/08/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 3587/TCT-KK về việc xác định thời điểm hoàn thuế nộp thừa tiền thuê đất, theo đó:

Trường hợp doanh nghiệp đã nộp tiền thuê đất, nhưng sau đó cơ quan thuế ra thông báo điều chỉnh đơn giá thuê đất dẫn đến giảm số tiền thuê đất phải nộp thì được hoàn lại số nộp thừa.

Thời  
phát  
thuế  
thừa  
xét

thời  
quan

báo  
chính



điều  
sinh  
tiền  
đất  
nộp  
được  
hoàn  
chính  
là  
điểm  
cơ  
thuế  
ra  
thông  
điều  
đơn  
giá.

## CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG

**Ngày 04/07/2017 Bộ Xây dựng ban hành Công văn số 60/BXD-KTXD về việc điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng, theo đó:**

▪ Việc điều chỉnh giá hợp đồng được thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật có liên quan. Riêng khối lượng tương đương với giá trị tạm ứng hợp đồng, nhà thầu thi công đã có báo cáo chi tiết việc sử dụng tiền tạm ứng bao gồm khối lượng vật liệu, nhiên liệu và nhân sự, máy móc thiết bị được huy động, lán trại và đã cung cấp đầy đủ chứng từ hóa đơn đồng thời đã được tư vấn giám sát kiểm tra xác nhận thì không được

điều chỉnh giá cho khối lượng công việc này.

- Đối với các loại vật liệu đã có trong thông báo giá của địa phương thì nhà đầu tư và nhà thầu được căn cứ nội dung hợp đồng đã ký kết để xem xét điều chỉnh giá. Riêng các loại vật liệu không có trong thông báo giá của địa phương như cát hạt trung, cừ tràm... nhà đầu tư và nhà thầu được căn cứ vào chứng thư thẩm định giá hoặc hóa đơn chứng từ hợp lệ phù hợp với giá cả thị trường để xem xét điều chỉnh giá.
- Trường hợp việc điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng không làm vượt tổng mức đầu tư được phê duyệt thì chủ



*Bản thông tin cập nhật văn bản hàng tháng này được cung cấp cho khách hàng và toàn bộ nhân viên của ASA. Nội dung của bản cập nhật chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.*



## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### **BAN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ KH:**

**Ông: Đỗ Quốc Việt**

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0919 858 626

Email: vietdq.audit@gmail.com

**Ông: Nguyễn Duy Trung**

Phó Tổng Giám Đốc

Tel: 0982 565 703

Email: duytrung103@gmail.com

**Ông: Phạm Văn Biện**

Phó Tổng Giám Đốc

Tel: 0943 388 828

Email: phamvanbien2807@gmail.com

**Bà: Trương Thị Hải Vân**

Phó Giám đốc

Tel: 0904 787 763

Email: vantth@asa-audit.com

### **VĂN PHÒNG:**

P1107, tòa 262 Nguyễn Huy Tưởng,

Thanh Xuân, Hà Nội

Phone: 04 3858 1122

Fax: 04 3858 5533

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Website: www.asa-audit.com

**Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA)** là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

### **Nguyên tắc hoạt động**

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

### **Phương châm hoạt động**

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

### **Slogan**

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

### **Cam kết dịch vụ**

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

### **Nhân sự ASA**

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.